

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày 24-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Quyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huyền và ông Trần Đăng Đạt.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 27/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS, ngày 10/11/2021 đối với:

Bị cáo: **Lê Anh K**, sinh năm 2002; quê quán: xã T, huyện P, tỉnh H; nơi cư trú: thôn B, xã P, huyện P, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: ông Lê Văn Q (đã chết); mẹ đẻ: bà Mai Thị S, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Phạm Minh B, sinh năm 1956 (đã chết ngày 06/8/2021)

Người đại diện hợp pháp của ông B: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H; “vắng mặt”

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Anh Trần Đoàn Tiềm, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H. “vắng mặt”

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Cháu Trần Anh D, sinh năm 2004; “có mặt”

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh H;

Người đại diện hợp pháp của cháu D: Anh Trần Tất H, sinh năm 1970 “vắng mặt” và chị Mai Thị T, sinh năm 1974; “có mặt”

Cùng nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh H;

3. Cháu Nguyễn Hồng Q, sinh năm 2004; “vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh H;

Người đại diện hợp pháp của cháu Q: Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1979 và chị Trần Thị Q, sinh năm 1984; “vắng mặt”

Cùng nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh H;

3. Bà Mai Thị S, sinh năm 1973; “có mặt”

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện P, tỉnh H;

4. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1983; “vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H;

5. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1981; “vắng mặt”

Nơi cư trú: Số 370 đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;

6. Anh Phạm Văn Thế, sinh năm 1988; “vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H;

Người đại diện theo ủy quyền của chị T, chị T, anh Thế: Anh Trần Đoàn Tiềm, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H. “vắng mặt”

* *Người chứng kiến:*

- Ông Ưông Xuân B, sinh năm 1945; “vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H;

- Anh Phạm Đức H, sinh năm 1972; “có mặt”

Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, Lê Anh K, sinh năm 2002 ở thôn B, xã P, huyện P, tỉnh H, không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 89B1- 958.25 trên đường ĐT386, hướng từ xã P đi Phố Cao, thị trấn T, huyện P, phía sau chở anh Trần Anh D, sinh năm 2004 ở cùng thôn với K và chị Nguyễn Hồng Q, sinh năm 2004 ở thôn C, xã T, huyện P, tỉnh H. Khi đi đến Km 15+ 300 thuộc địa phận thôn C, thị trấn T, huyện P, do tH chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ đã đâm vào ông Phạm Minh B, sinh năm 1956 ở thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông B bị thương tích nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến sáng ngày 06/8/2021 ông B tử vong. K, D, Q bị xây xát nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí mặt đường nơi xảy ra tai nạn thuộc Km15 + 300 đường ĐT386 mặt đường bằng phẳng được trải nhựa apphan rộng 10m. Phía Đông Nam của đoạn đường là hướng đi Phố Cao, phía Tây Bắc của đoạn đường là hướng đi xã Minh Tân, phía Tây Nam của đoạn đường tiếp giáp với cánh đồng lúa, phía Đông Bắc của đoạn đường tiếp giáp

với khách sạn Phúc Hưng. Quá trình khám nghiệm, tổ công tác thống nhất lấy cọc tiêu H7 tại lề đường phía Tây Nam làm điểm mốc và chọn mép đường phía Tây Nam làm mép chuẩn để tiến hành khám nghiệm. Từ điểm mốc đến mép chuẩn là 0,8m, lề đường hướng Tây Nam bằng đất cỏ rộng 1,6m; ký hiệu (1) vết cây trên mặt đường dài 0,97m, rộng 0,01m, sâu 0,003m, điểm đầu dấu vết (1) cách điểm mốc 22,7m, cách mép chuẩn 1,06m, điểm cuối vết (1) cách mép chuẩn 1,18m; ký hiệu (2) vết cà trên mặt đường dài 2,5m, rộng 0,02m, điểm đầu vết cà (2) cách điểm cuối vết cây (1) là 0,6m; cách mép chuẩn là 0,8m. Điểm cuối vết cà (2) cách mép chuẩn 0,7m; ký hiệu (3) vùng vết máu trên mặt đường kích thước: 0,56m x 0,4m, tâm vùng máu (3) cách điểm đầu vết cà (2) là 1,5m, cách mép chuẩn 2,1m; ký hiệu (4) vùng vết dầu trên mặt đường kích thước: 0,09m x 0,07m, từ tâm vùng vết dầu (4) cách tâm vùng vết máu (3) là 1,6m, cách mép chuẩn 1,4m. Cơ quan điều tra đã quản lý: 01 xe mô tô biển kiểm soát 89B1- 958.25; 01 giấy đăng ký xe mô tô của Lê Anh K.

Tại B bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 89B1- 958.25 thấy: Xe được dựng bằng chân chống giữa trên nền bê tông cứng được trải phẳng. Vùng đầu mỏm tay lái bên phải có một vết trượt xước có kích thước: 1 x 1cm, tâm cách mặt đất 102 cm; phần đầu mỏm cần tay phanh có một vết trượt xước có kích thước: 1x 1cm, tâm cách mặt đất 96 cm; phần nhựa kính đèn xi nhan bên phải có một vùng trầy xước nham nhở có kích thước: 7 x 3,5 cm, tâm cách mặt đất 100 cm; phần nhựa ốp đèn xi nhan bên phải bị trầy xước nham nhở, có kích thước: 11x 5 cm, tâm cách mặt đất 101 cm; toàn bộ phần cánh yếm bên phải có vết chùi bụi hướng từ trước về sau, có kích thước dài 60 x 15 cm, tâm cách mặt đất 55 cm; phần đầu mỏm chắn bùn bánh phía trước có một vùng trầy xước có kích thước: 4 x 2 cm; phần đế chân người lái bên phải phần đệm cao su bị rách trơ vùng lõi sắt có kích thước 2 x 2 cm; phần đế chân người ngồi phía sau bên phải phần đệm cao su bị trơ vùng lõi sắt có kích thước: 1 x 1 cm.

B bản khám nghiệm tử thi ông Phạm Minh B xác định: Vùng đầu mặt: Mắt phải có diện bầm tím, kích thước: 7 x 3 cm, kiểm tra nhãn cầu không bị tổn thương; mắt trái có diện bầm tím, kích thước 7 x 4cm, kiểm tra nhãn cầu không bị tổn thương; hai lỗ tai không chảy máu, hai lỗ mũi bầm dính máu khô, Mg ngậm lưỡi nằm trong khung răng, hệ thống răng không tổn thương; vùng trán hai bên nằm trên đường giữa cách chân tóc trán 4cm có diện bầm tím sung nề, kích thước 8 x 6cm; vùng gáy hai bên nằm trên đường giữa cách chân tóc gáy 6cm có đám sây sát da sung nề, kích thước 8 x 6cm; vùng ngực bụng: vùng ngực bên phải cách đường giữa 10cm, cách hõm nách phải 7cm có diện bầm tím, kích thước 12 x 8cm. Kiểm tra khung ngực hai bên vững, vùng bụng không phát hiện tổn thương. Hai tay: mu bàn tay phải có vết bầm tím kích, thước 3 x 2cm; hai chân: không phát hiện tổn thương; Vùng lưng chậu hông: vùng lưng bên phải cách đường giữa 10cm, cách mào chậu phải 15cm có đám sây sát da, kích thước 9 x 6cm. Kiểm tra khung chậu hai bên vững. Mô kiểm tra vết thương vùng gáy thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ, kích thước 2 x 0,1cm, máu chảy qua vết vỡ.

Tại Bản kết luận số 149/GDPY-PC09 ngày 11/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Minh B là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Cháu Trần Anh D và Nguyễn Hồng Q bị thương tích nhẹ, đều từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe, không có đề nghị gì về thương tích.

Ngày 08/10/2021 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Anh K về hành vi: *“Không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự”*; xử phạt hành chính đối với Trần Anh D và Nguyễn Hồng Q về hành vi: *“Người được chở trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm”*.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 89B1- 958.25 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện P, 01 giấy đăng ký xe mô tô là tài sản hợp pháp của bị cáo K, hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo K và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K, không yêu cầu bị cáo K phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

- Người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cháu Trần Anh D, cháu Nguyễn Hồng Q và đại diện hợp pháp của cháu D, cháu Q không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại gì về thương tích.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Anh K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 24/CT - VKSPC, ngày 27/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Lê Anh K về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Lê Anh K đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Anh K phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Lê Anh K từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K, bà Mai Thị S (mẹ bị cáo K) và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo K bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 89B1- 958.25; 01 giấy đăng ký xe mô tô là tài sản hợp pháp của bị cáo K.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận ra hành vi vi phạm luật của mình và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan Điều tra đã thu thập như: B bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; B bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh khám nghiệm phương tiện; B bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi; bản tự khai, B bản lấy lời khai, B bản hỏi cung bị can; bản tự khai, B bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; B bản lấy lời khai của người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, Lê Anh K không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen - bạc, biển kiểm soát 89B1- 958.25 trên đường ĐT386, hướng từ xã P đi Phố Cao, thị trấn T, huyện P, phía sau chở cháu Trần Anh D và cháu Nguyễn Hồng Q, cả ba người không đội mũ bảo hiểm. Khi đi đến Km 15+ 300 thuộc địa phận thôn C, thị trấn T, huyện P, do tH chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ đã đâm vào ông Phạm Minh B, sinh năm 1956 ở thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông B bị thương tích nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến sáng ngày 06/8/2021 ông B tử vong. K, D, Q bị xây xát nhẹ, xe mô tô bị hư

hồng nhẹ. Hành vi nêu trên của Lê Anh K đã vi phạm khoản 1, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nhưng tham gia giao thông, hậu quả làm chết một người nên hành vi của Lê Anh K đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng. Bị cáo điều khiển xe mô tô là phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định; không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không đảm bảo an toàn, quy tắc giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông nên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với hành vi của Lê Anh K “*Không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự*” và hành vi của Trần Anh D, Nguyễn Hồng Q “*Người được chở trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm*”. Ngày 08/10/2021 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng với quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động đến mẹ bị cáo để bồi thường thiệt hại và được người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo có ông ngoại được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba; tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt được UBND xã nơi bị cáo cư trú xác nhận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bị cáo K và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận giải quyết xong về vấn đề bồi thường. Gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo K bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với bà Mai Thị S là mẹ đẻ của bị cáo K, sau khi xảy ra tai nạn bà S đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng thay cho bị cáo

K. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bà S tự nguyện không yêu cầu bị cáo K trả bà số tiền mà bà bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Đối với các cháu Trần Anh D và Nguyễn Hồng Q bị xây xát nhẹ, quá trình điều tra cháu D, cháu Q và đại diện hợp pháp của các cháu đều từ chối giám định tổn hại sức khỏe và đều không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Các biện pháp tư pháp.

Vật chứng của vụ án: Bị cáo có đơn xin nhận lại tài sản. Xét thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89B1- 958.25 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lê Anh K là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh K 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Anh K.

Các biện pháp tư pháp:

- *Về xử lý vật chứng:* Trả lại bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89B1- 958.25 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lê Anh K.

(Tình trạng, số lượng, đặc điểm như B bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P ngày 01/11/2021; giấy đăng ký xe mô tô hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án)

- *Về án phí:* Bị cáo Lê Anh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan đến vụ án; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THA dân sự huyện P;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Mạnh Quyền